

Số: **309** /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày **27** tháng 02 năm 2014

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2501/QĐ-BNN-TCCB ngày 17/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành lập Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020

CÔNG VĂN ĐẾN	Số:..... 88
	Ngày:..... 4.1.3.120.14

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; số 1013/QĐ-TTg ngày 01/7/2010 Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ các Nghị quyết kỳ họp của Ban Cán sự Đảng Bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tháng 12/2013 và tháng 02/2014;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4 của Quyết định số 2501/QĐ-BNN-TCCB ngày 17/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung Điều 1:

“Điều 1. Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 (sau đây gọi tắt là Văn phòng điều phối Chương trình) giúp Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2010-2020 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) và giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc thực hiện nhiệm vụ thường trực Chương trình.

Văn phòng điều phối Chương trình đặt tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và Văn phòng điều phối Chương trình do ngân sách Nhà nước bảo đảm.”

2. Điều chỉnh, bổ sung Điều 2:

“Điều 2. Nhiệm vụ của Văn phòng điều phối Chương trình

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương; chuẩn bị nội dung, chương trình của hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình; kế hoạch phối hợp, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tham gia thực hiện Chương trình.

3. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.

4. Đề xuất với Bộ cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về phát triển nông thôn; tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân công của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

5. Tổng hợp chương trình tổng thể phát triển nông thôn. Hướng dẫn, tổng kết thực tiễn mô hình về phát triển nông thôn.

6. Giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các nội dung của Chương trình liên quan đến trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Nghiên cứu, đề xuất trình Bộ trưởng báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành và thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương.

8. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình và kiến nghị những vấn đề mới phát sinh.

9. Lập nhu cầu kinh phí phục vụ hoạt động Ban Chỉ đạo Trung ương, Văn phòng điều phối Chương trình trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương phê duyệt và thực hiện.

10. Bảo quản hồ sơ, tài liệu của Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị của Văn phòng điều phối Chương trình theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.”

3. Điều chỉnh, bổ sung Điều 3:

“Điều 3. Cơ cấu tổ chức, nhân sự của Văn phòng điều phối Chương trình

1. Lãnh đạo Văn phòng điều phối Chương trình có Chánh Văn phòng và không quá 03 Phó Chánh Văn phòng:

a) Chánh Văn phòng Văn phòng điều phối Chương trình (sau đây gọi tắt là Chánh Văn phòng) làm việc theo chế độ chuyên trách được Bộ trưởng bổ nhiệm theo quy định.

Chánh Văn phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương, trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Văn phòng điều phối Chương trình.

Chánh Văn phòng chịu trách nhiệm điều phối hoạt động của các thành viên của các Bộ, ngành và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ cử làm việc kiêm nhiệm tại Văn phòng điều phối Chương trình.

b) Phó Chánh Văn phòng chuyên trách do Bộ trưởng điều động, bổ nhiệm theo quy định của pháp luật. Phó Chánh Văn phòng chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng, trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

2. Cơ cấu tổ chức Văn phòng điều phối Chương trình:

- a) Phòng Hành chính;
- b) Phòng Kế hoạch, Tổng hợp;
- c) Phòng Truyền thông và Hợp tác quốc tế;
- d) Phòng Nghiệp vụ.

Các Phòng có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng do Chánh Văn phòng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định.

3. Nhân sự Văn phòng điều phối Chương trình gồm:

- a) Các công chức, viên chức do các Bộ, ngành có liên quan cử đến;
- b) Các công chức, viên chức làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm từ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ do Bộ trưởng điều động theo quy định;
- c) Chánh Văn phòng được ký hợp đồng lao động có thời hạn làm việc tại Văn phòng điều phối Chương trình trên cơ sở xây dựng vị trí việc làm được Bộ trưởng phê duyệt theo quy định của pháp luật."

4. Điều chỉnh, bổ sung Điều 4:

"Điều 4. Chánh Văn phòng có trách nhiệm:

- a) Trình Bộ trưởng Phê duyệt Quy chế làm việc của Văn phòng điều phối Chương trình;
- b) Rà soát, trình Bộ trưởng kiện toàn nhân sự của Văn phòng điều phối Chương trình;
- c) Quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác của Văn phòng điều phối Chương trình theo quy định."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/03/2014.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Chánh Văn phòng Văn phòng điều phối Chương trình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PTTg Vũ Văn Ninh (để b/c);
- Các thành viên BCD Chương trình;
- Các: Tổng cục, Cục, Vụ, VP Bộ, TTtr Bộ;
- Lưu: VT, TCCB. (45b).TMD.

